BẢN TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 11/2025

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LIGHTHOUSE (LHBF)

LIGHTHOUSE CAPITAL FUND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY

LHBF CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- ✓ Quỹ LHBF hướng tới mục tiêu mang lại lợi nhuận ổn định và tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư cho khách hàng.
- ✓ Quỹ phân bổ tối thiểu 80% giá trị tài sản ròng vào trái phiếu, các tài sản có thu nhập cố định và công cụ nợ có thanh khoản ổn định và chất lượng tốt, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu và tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

TĂNG TRƯỞNG NAV/CCQ TỪ KHI THÀNH LẬP

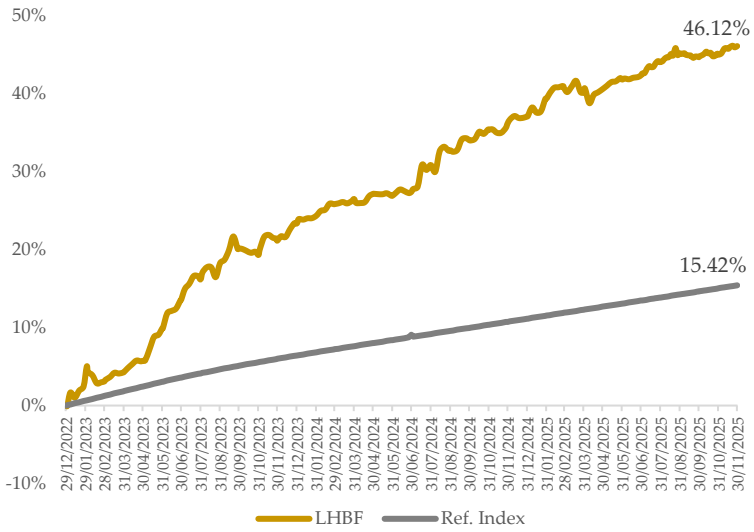

Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LHBF

Tại ngày 30/11/2025	**LHBF**	**CSTC***
Tài sản ròng (tỷ VNĐ)	126.96	
Giá trị tài sản ròng / CCQ (VNĐ)	14,611.76	
Lợi nhuận tháng 11/2025 (%)	0.76%	0.38%
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	6.59%	4.28%
Lợi nhuận bình quân năm từ khi thành lập (%) **	13.85%	5.03%
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	46.12%	15.42%

** CSTC: Chỉ số tham chiếu là bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 04 ngân hàng Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank tại ngày cuối tháng của kỳ báo cáo.*

*** Quỹ LHBF thành lập ngày 29/12/2022*

Bộ phận Chăm sóc khách hàng:
cskh@lighthousecapital.com.vn
Tel: (+84) 28 7301 7786

Đầu tư dễ dàng với LiMO

Download on the App Store | ANDROID APP ON Google play

PHÂN BỔ TÀI SẢN QUỸ LHBF

% Giá trị tài sản tại 30/11/2025

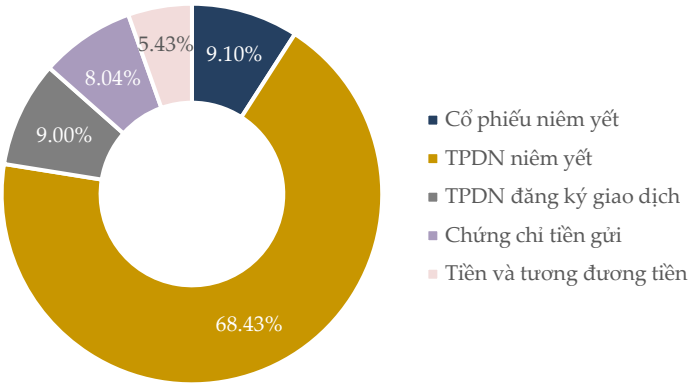

CHỈ SỐ DANH MỤC ĐẦU TƯ

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	3.61
Lợi nhuận mục tiêu (%/năm)	8%

THÔNG TIN VỀ QUỸ LHBF

Loại hình
Quỹ mở

Ngày thành lập
29/12/2022

Công ty QLQ
Lighthouse Capital

Ngân hàng giám sát
BIDV

Ngày giao dịch
Thứ Hai và Thứ Năm hàng tuần

Số tiền tối thiểu
100.000 VNĐ

BIỂU PHÍ

Phí quản lý	1.0% NAV/năm
Phí phát hành	Miễn phí
Phí mua lại theo thời gian nắm giữ	
CHƯƠNG TRÌNH LINH HOẠT	
Dưới 180 ngày	*0.50%*
Từ 180 ngày – dưới 270 ngày	*0.30%*
Từ 270 ngày – dưới 360 ngày	*0.15%*
Từ 360 ngày trở lên	*Miễn phí*
CHƯƠNG TRÌNH ĐỊNH KỲ	
Dưới 180 ngày	*0.60%*
Từ 180 ngày – dưới 270 ngày	*0.40%*
Từ 270 ngày – dưới 360 ngày	*0.25%*
Từ 360 ngày trở lên	*Miễn phí*

PHÂN BỔ THEO NGÀNH

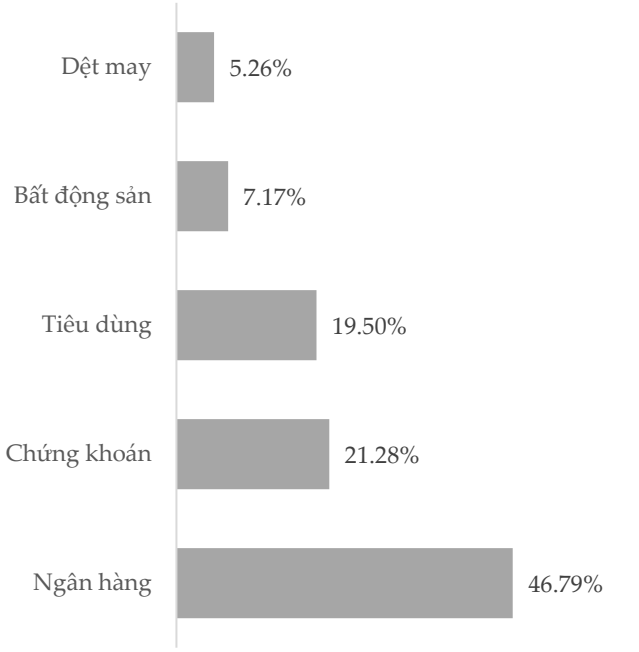

DANH MỤC ĐẦU TƯ LỚN

Tổ chức phát hành	Tỷ trọng (%)	Coupon (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
DSE	11.8%	8.30%	1.91
MSN	8.5%	8.85%	2.2
SHB	7.9%	7.68%	6.3
HDB	7.9%	6.68%	7.7
CTG	6.5%	5.68%	5.9
HDB	6.3%	7.48%	5.7
EVF	7.9%	7.00%	1.1

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG VÀ QUỸ LHBF

CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ:

Tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam T11/2025 có sự chững lại do tác động của thiên tai. Sản xuất là động lực tăng trưởng, FDI tăng trưởng ổn định nhưng thương mại có xu hướng thu hẹp dần, lạm phát tăng tốc và áp lực tỷ giá quay trở lại, trong khi rủi ro thiên tai tiếp tục gây sức ép lên sản xuất và thu nhập dân cư. Qua đó, tăng trưởng Quý IV/2025 sẽ chủ yếu tới từ các động lực chính là đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, thương mại và tiêu dùng.

Điểm nhấn vĩ mô 11M2025:

1. **Sản xuất:** Chỉ số IIP T11/2025 tăng **+2.3% MoM và +10.8% YoY**, đưa IIP lũy kế 11T2025 tăng **+9.3% YoY**. PMI sản xuất đạt **53.8 điểm** (giảm nhẹ so với 54.5 điểm tháng 10) nhưng vẫn là tháng thứ 5 liên tiếp duy trì trên ngưỡng 50, phản ánh điều kiện kinh doanh tiếp tục cải thiện tích cực, bất chấp ảnh hưởng bất lợi từ bão lũ.
2. **Tiêu dùng:** Tổng mức bán lẻ hàng hóa & doanh thu dịch vụ tiêu dùng T11/2025 ước đạt **601.2 nghìn tỷ VND (+7.1% YoY)**; lũy kế 11T2025 đạt **6,377.7 nghìn tỷ VND (+9.1% YoY)**. Động lực chính đến từ hoạt động du lịch và lữ hành (tăng lần lượt +19.9% và 14.6% YoY), trong khi tiêu dùng trong nước chưa phục hồi như kỳ vọng.
3. **Thương mại:** Xuất khẩu T11/2025 **đạt 39.07 tỷ USD (-7.1% MoM),** lũy kế 11T2025 đạt **430.14 tỷ USD (+16.1% YoY).** Ở chiều ngược lại, nhập khẩu đạt **37.98 tỷ USD (-3.7% MoM),** lũy kế đạt **409.61 tỷ USD (+18.4% YoY)** với đà tăng nhanh hơn xuất khẩu. Cán cân thương mại T11/2025 xuất siêu 1.09 tỷ USD, lũy kế 11 tháng thặng dư **20.53 tỷ USD** (thấp hơn mức 24.38 tỷ USD cùng kỳ).
4. **FDI:** Lũy kế 11T2025, tổng vốn FDI đăng ký đạt **33.69 tỷ USD (+7.4% YoY),** trong khi vốn FDI thực hiện 11T2025 ước đạt **23.6 tỷ USD (+8.9% YoY),** cho thấy niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài đối với môi trường kinh doanh trong nước tiếp tục tích cực.
5. **Đầu tư công:** Giải ngân vốn đầu tư công bứt phá mạnh mẽ, lũy kế 11T2025 đạt **736.4 nghìn tỷ VND (+26.8% YoY)**, tương đương 60.6% kế hoạch năm.
6. **CPI:** tăng nhẹ **+0.45% MoM** và **+3.58% YoY** trong tháng 11 do yếu tố mùa vụ và thiên tai. CPI bình quân 11T2025 tăng **+3.29%,** lạm phát cơ bản tăng **+3.21% YoY** - vẫn nằm trong mức mục tiêu.
7. **Tỷ giá:** Áp lực tỷ giá vẫn hiện hữu nhưng được kiểm soát tốt nhờ chính sách điều hành linh hoạt và sự can thiệp của NHNN. Lãi suất có trì xu hướng tăng nhẹ do áp lực thanh khoản trong ngắn hạn.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Sau tháng 10 sôi động, **Thị trường TPDN T11/2025 có phần trầm lắng chỉ với 24 đợt phát hành riêng lẻ** trị giá **19,608 tỷ đồng** (-70%MoM và -46% YoY). Lũy kế **11M25**, tổng giá trị TPDN phát hành đạt **511,262 đồng (+31% YoY)**, trong đó hoạt động **PHRL tiếp tục dẫn dắt** với giá trị trên **461 nghìn tỷ đồng** (chiếm tỷ trọng trên 90%). Lĩnh vực Ngân hàng vẫn là trụ cột khi chiếm gần 70% giá trị phát hành, tiếp đến là lĩnh vực BĐS (tỷ trọng 23%).

Ở chiều ngược lại, các doanh nghiệp **tích cực mua lại trái phiếu trước hạn** trong tháng 11 với tổng giá trị TPDN mua lại đạt **11,114 tỷ đồng** (+2% YoY). Lũy kế từ đầu năm, giá trị mua lại trước hạn đạt **273.809** tỷ đồng (+50,6% YoY). Trong tháng cuối năm và cả năm 2026, giá trị TPDN đáo hạn ước tính lần lượt là 28 nghìn tỷ đồng và 211 nghìn tỷ đồng.

Giao dịch TPDN riêng lẻ thứ cấp có sự cải thiện nhẹ với tổng giá trị giao dịch trong T11/2025 đạt 110,470 tỷ đồng, bình quân đạt 5,524 tỷ đồng/phiên (+25% MoM).

Trong bối cảnh lãi suất có xu hướng gia tăng, Quỹ LHBF tiếp tục theo sát diễn biến vĩ mô và thông tin thị trường để có những đánh giá tác động lên danh mục. Trong tháng 11, Quỹ đã hiện thực hóa lợi nhuận từ một số khoản đầu tư vào trái phiếu ngân hàng và ghi nhận lợi nhuận vượt trội, đồng thời tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng. Trong thời gian tới, thị trường TPDN được kỳ vọng sẽ sôi động hơn nữa với hàng loạt các đợt chào bán đang triển khai, hứa hẹn các cơ hội đầu tư hấp dẫn trong tương lai.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	5.06%	-1.80%	1.15%	1.40%	3.93%	3.31%	2.33%	1.79%	1.59%	-0.69%	1.54%	1.82%	**23.45%**
2024	0.81%	1.20%	0,52%	0.52%	-0.18%	0.38%	2.71%	1.44%	0.98%	0.99%	0.60%	0.65%	**11.12%**
2025	1.68%	0.94%	-0.37%	0.30%	0.87%	0.38%	1.23%	0.74%	-0.34%	0.23%	0.76%		**6.59%**

Lưu ý quan trọng

Những thông tin trong báo cáo này do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, sửa đổi và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo trước.

Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Báo cáo này không phải là một đề nghị bán hay đề nghị mua bất kỳ chứng khoán nào. Người đọc cần xem xét cẩn trọng các ý kiến trong báo cáo này có phù hợp với tình huống cụ thể của mình hay không và xin thêm ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn chuyên nghiệp, kể cả tư vấn thuế (nếu cần). Người đọc cũng cần đảm bảo đã có đủ các thông tin có liên quan cần thiết trước khi đưa ra quyết định đầu tư.

Tầng 5, 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, HCMC
Phone: (+84) 28 7301 7786
Fax: (+84) 28 7302 2268
info@lighthousecapital.com.vn
www.lighthousecapital.com.vn